

Số: 08 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 01 năm 2018

SỞ TƯ PHẨM TƯ TUYÊN QUANG

Ngày 23-02-2018

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ: 720

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước thôn, tổ dân phố năm 2018

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước thôn, tổ dân phố năm 2018, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật theo các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của cá nhân, nghĩa vụ học tập pháp luật, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; quy định pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật, quy ước; bám sát Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình, Kế hoạch công tác, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ngành, đoàn thể, đơn vị.

2.2. Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, của cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lòng ghép các hoạt động.

2.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; huy động gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; và Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 28/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính.

- Triển khai thực hiện Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá chất lượng hiệu quả công tác PBGDPL.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban được hành; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL, xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; thực hiện PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, các đề án, chương trình phối hợp về PBGDPL.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam năm 2018, tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện mô hình Ngày pháp luật.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác PBGDPL; bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL.

2. Về hòa giải ở cơ sở

- Củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Nâng cao chất lượng, tỷ lệ hòa giải thành; thực hiện quy định công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án; đảm bảo kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

3. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra, theo dõi đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; phấn đấu năm 2018 có 95% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4. Công tác xây dựng, thực hiện quy ước thôn, tổ dân phố

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo quy định.

- Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy ước bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tình hình của thôn, tổ dân phố và quy định của pháp luật hiện hành; đánh giá, theo dõi, kiểm tra tình hình xây dựng, thực hiện quy ước trên địa bàn tỉnh.

5. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị

Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện theo Biểu phân công nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

2. Các sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nội dung nêu tại phần II Kế hoạch này chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả theo Kế hoạch đề ra.

3. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4. Sở Tài chính tham mưu với cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thực hiện và chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh; (báo cáo)
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT-NC. (P.Hà)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIỂU PHẢN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT,
XÂY DỰNG CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT, XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN
QUY ƯỚC THÔN, TỔ DÂN PHỐ NĂM 2018**

(Kèm theo Kế hoạch số 08 /KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT			
1	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Kế hoạch số 82/KH- UBND ngày 28/9/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 và các Đề án thuộc Chương trình	Các cơ quan chủ trì các Đề án; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Cả năm
2	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện các Đề án thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021			
2.1	Đề án “ <i>Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường</i> ” đến năm 2021	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm
2.2	Đề án “ <i>Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016</i> ” đến năm 2021	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2.3	Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 – 2021”	Ban Dân tộc	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm
2.4	Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021	Hội Luật gia tỉnh	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Ban hành kế hoạch quý I/2018; thực hiện cả năm
2.5	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2017 - 2021”	Công an tỉnh	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ban hành kế hoạch quý I/2018; thực hiện cả năm
2.6	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2021	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Ban hành kế hoạch quý I/2018; thực hiện cả năm
2.7	Kế hoạch thực hiện Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021”	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
2.8	Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Sau khi Trung ương ban hành Đề án

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2.9	Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020	Thanh tra tỉnh	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
3	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá chất lượng hiệu quả công tác PBGDPL	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị địa phương	Sau khi Thông tư được ban hành
4	Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Hiến pháp năm 2013 gắn với các Luật, Pháp lệnh triển khai thi hành Hiến pháp; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2017 và năm 2018; các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản, các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất, kinh doanh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, khieu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy, nổ, an toàn giao thông đường bộ,...	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
5	Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo xu hướng tiên tiến, hiện đại, cập nhật kiến thức phù hợp; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGD&ĐT-BTP ngày 16/11/2010 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Thực hiện PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc	Sở Tư pháp; Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc; các sở, ngành, tổ chức có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
7	Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, chú trọng các quy định pháp luật về tố tụng và các quy định pháp luật có liên quan trong hoạt động điều tra, thi hành án; tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL thông qua công tác điều tra, thi hành án (hình sự, dân sự, hành chính) gắn với vận động cán bộ, nhân dân tuân thủ và chấp hành pháp luật	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh,	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	Cả năm
8	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phối hợp số 01-KH/BCĐCCTP-HĐPH ngày 26/11/2015 giữa Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh và Hội đồng phối hợp phò biển, giáo dục pháp luật tỉnh về phối hợp thông tin, tuyên truyền, phò biển về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, giai đoạn 2015 – 2020; các Chương trình phối hợp về PBGDPL giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; Sở Tư pháp; các sở, ban ngành, tổ chức; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
9	Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tư vấn, tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp các cấp, Tổ Thư ký để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động đề ra trong Kế hoạch hoạt động của Hội đồng	Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện	Sở, ban, ngành, tổ chức; các cơ quan tổ chức có đại diện tham gia làm thành viên	Thường xuyên

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	năm 2018			
10	Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật theo quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật do Bộ Tư pháp ban hành	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
11	Tiếp tục thực hiện Đề án “ <i>Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015-2020</i> ”; ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án “ <i>tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn</i> ” theo Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh; các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm
12	Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và tổ chức thực hiện	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định
13	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL, nhất là trong tổ chức các Cuộc thi tìm hiểu pháp luật, hỏi đáp, đối thoại chính sách pháp luật; bình luận, đánh giá về các sự kiện	Sở Tư pháp, các sở, ngành, tổ chức, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	mà dư luận xã hội quan tâm; nâng cấp và duy trì hoạt động có hiệu quả các trang thông tin về PBGDPL; sản xuất chương trình, tiểu phẩm, tinh huống pháp luật phục vụ nhân dân			
14	Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng	Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng chuyên mục trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Báo Tuyên Quang xây dựng chuyên trang tuyên truyền trên Báo; Đài Phát thanh và Truyền hình xây dựng chuyên mục tuyên truyền trên sóng phát thanh và truyền hình	Các sở, ngành, tổ chức, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Cả năm
15	Bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý, nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn	Sở Tài chính; các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã		Cả năm
II	CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ			
1	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án “ <i>Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2018 - 2025</i> ”	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp; các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan	Sau khi Đề án được ban hành
2	Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả được tổng kết từ quá trình sơ kết 03 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp; các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan	Cả năm
3	Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở	Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc	Cả năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	gắn với triển khai Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở		các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
III	CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT			
1	Tiếp tục quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và triển khai thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016) và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016)	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm
2	Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra, theo dõi đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm
3	Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí tiếp cận pháp luật, đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; phấn đấu năm 2018 có 95% số thôn, tổ dân phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Sở Tư pháp; các sở, ngành theo dõi các tiêu chí; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
III	CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY ƯỚC THÔN, TỔ DÂN PHỐ			
1	Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá, theo dõi, kiểm tra tình hình xây dựng, thực hiện quy ước trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
2	100% thôn, tổ dân phố thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy ước bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tình hình của thôn, tổ dân phố và quy định của pháp luật hiện hành	Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp	Cả năm